

Bản án số: 16/2021/DSST

Ngày: 16/8/2021

*V/v: Tranh chấp Đòi bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Nhung, bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài, thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Diệu N- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 167/2020/TLST-DS, ngày 26 tháng 11 năm 2020, về “Tranh chấp Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Đoàn Văn L, sinh năm 1973

Nơi thường trú: tổ 13 (nay là tổ 7), phường Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN

Người đại diện theo ủy quyền: bà Ngô Thị Ngọc, sinh năm 1976 (Có mặt)

Nơi thường trú: tổ 7, phường Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN.

Bị đơn: ông Vũ NT, tên gọi khác là Q, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ 14 (nay là tổ 07), phường Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Đoàn Văn L trình bày:

Khoảng 11 giờ 30 đến 12 giờ 30 ngày 24/01/2019 tôi đang trực tại Công ty cổ phần vật liệu và xây dựng Tân Long. Trong lúc đang trực thì anh Vũ NT (Tên gọi là Q) ở tổ 14, phường Tân Long, thành phố TN không phải là người trong công ty hung hăng cầm cuốc đi vào đập phá máy ủi của công ty, tôi làm bảo vệ có trách nhiệm trông coi tài sản liền bị anh ta xông đến cầm cuốc đánh vào cạnh sườn bên phải tôi, cứ nghĩ người quen nên không đề phòng, chưa kịp đỡ thì L tiếp anh đập vào mặt tôi túi bụi, tôi bị ngã xuống đất, lúc đó có một chị công nhân trong công ty đã chứng kiến từ đầu là chị Nguyễn Thị Nội. Khi phát hiện chị Nội anh Q liền xông đến đánh cả chị Nội. Một lúc sau mọi người và Công an phường

đến lập biên bản. Sau đó tôi được vợ, con đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A TN 20 ngày. Anh Q và gia đình anh một lần thăm hỏi tôi.

Sau khi ra viện tôi đề nghị Công an chỉ đi giám định sức khỏe. Nay căn cứ vào kết quả giám định đề nghị Tòa án nhân dân thành phố TN giải quyết anh Q phải bồi thường sức khỏe và chi phí theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu chứng cứ Nguyên đơn đã nộp gồm:

1. Công văn số 3283, ngày 31 tháng 5 năm 2019 (bản chính);
2. Thông báo kết luận giám định số: 1790/CSĐT(TTXH), ngày 13/3/2019 (bản chính);
3. Giấy ra viện ngày 19/02/2019 (bản chính);
4. Giấy ra viện ngày 04/02/2019 (bản chính);
5. Bệnh án ngoại khoa (bản sao);
6. Đơn thuốc ngày 02/02/2019 (bản chính);
7. Đơn thuốc ngày 04/02/2019 (bản chính);
8. Hóa đơn bán hàng ngày 11/2/2019 (bản chính);
9. Hóa đơn bán hàng ngày 24/01/2019 (bản chính);
10. Hóa đơn nộp phạt ngày 20/6/2019 (bản sao);
11. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 20/6/2019 (bản sao);
12. Biên bản sự việc ngày 24/01/2019 (Bản sao);
13. Công văn số 3074, ngày 23 tháng 7 năm 2021 (bản chính);
14. Bảng kê chi phí điều trị nội trú (Bản sao).

Bản tự khai và tại phiên tòa ông Vũ NT (Q) trình bày:

Ngày 24/01/2019 tôi cùng lái xe vào Công ty Hưng Thành mua gạch đỏ về làm nhà, anh L ra bảo tôi là bảo vệ cản trở tôi không cho bốc gạch. Tôi bảo mày là thằng nghiện, ai thuê mày mà giám cản trở tao, hai bên to tiếng, cãi nhau đã xảy ra xô sát, giằng co ngã ra bãi gạch, thấy to tiếng mọi người chạy ra can ngăn hai bên xong bên nào về bên ấy. Sau đó tôi vẫn tiếp tục bốc gạch còn anh L về nhà ăn và đi vào viện điều trị tôi không biết. Khoảng 02 giờ sau Công an phường có mời tôi ra lập biên bản, tôi đã khai báo sự việc như trên.

Khoảng 05 tháng sau tôi nhận được Giấy triệu tập của Công an thành phố TN gọi đến để giải quyết vụ việc, tại đây Công an đã hòa giải và ra quyết định xử phạt tôi về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Tại Công an thành phố TN tôi được biết anh L có đi giám định sức khỏe tỷ lệ thương tích là 0%. Anh đi viện điều trị là ăn vạ tôi không thành, sự việc xảy ra rất đơn giản mà đã gây ra cho tôi bao nhiêu rắc rối với pháp luật.

Việc anh L đi viện điều trị là chữa bệnh của riêng anh không L quan đến tôi cho nên tôi không có trách nhiệm phải bồi thường.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Vũ NT (Q). Song ông T vẫn không chấp hành nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, vì vậy phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: rút một phần yêu cầu khởi kiện do ông L phải điều trị đợt hai từ ngày 11/02/2019 đến ngày 19/02/2019 tại Bệnh viện A TN. Đề nghị ông Q phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của lần điều trị đợt 1 từ ngày 24/01/2019 đến ngày 04/02/2019 (có hồ sơ bệnh kèm theo) với các khoản chi phí là:

a) *Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;*

b) *Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại;*

c) *Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị;*

d) *Khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý giải quyết vụ án, tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa HĐXX đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Vũ NT phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Đoàn Văn L theo quy định của pháp luật. Ông Vũ NT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Đoàn Văn L khởi kiện ông Vũ NT bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26. Khi tranh chấp bị đơn ông Vũ NT có nơi cư trú tại tổ 7, phường Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TN theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Vũ NT đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Vũ NT.

[2]. Về nội dung tranh chấp: tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: rút một phần yêu cầu khởi kiện do ông L phải điều trị đợt hai từ ngày 11/02/2019 đến ngày 19/02/2019 tại Bệnh viện A TN.

Đề nghị ông T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của lần điều trị đợt 1 từ ngày 24/01/2019 đến ngày 04/02/2019, Hội đồng xét xử xét:

Tại Hồ sơ bệnh án ngày 24/01/2019 của Bệnh viện A TN đã ghi nội dung: ông Đoàn Văn L vào viện hồi 13 giờ 49 phút ngày 24/01/2019 với lý do đau đầu, đau ngực sau bị đánh. Qua thăm khám, hỏi bệnh thấy nổi bật lên các triệu chứng sau: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được, da niêm mạc hồng nhạt, đau đầu hoa mắt,

buồn nôn, không nôn, G 14 đuôi, bệnh nhân vùng chàm sung nề, ấn đau, mạng sườn phải sung nề ấn đau, vùng bụng phải đau, đồng tử hai bên không giãn, huyết áp 200/110 mm Hg, phổi thở thô. Chuẩn đoán đa chấn thương.

Ngày 13/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN ra Thông báo kết luận giám định số: 1790/CSĐT(TTXH) tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Đoàn Văn L vào ngày 24/01/2019 là 0%;

Ngày 18/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN ra Thông báo không khởi tố vụ án hình sự số: 2539/TB(TTXH) với lý do: hành vi gây thương tích của ông Vũ NT trong vụ việc nêu trên không cấu thành tội phạm (Do tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Đoàn Văn L vào ngày 24/01/2019 là 0%);

Ngày 17/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Vũ NT về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định số: 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự. Ngày 20/6/2019 ông T đã nộp phạt 2.500.000 đồng.

Căn cứ biên bản sự việc ngày 24/01/2019 của Công an phường Tân Long, thành phố TN, lời khai nhận của ông Vũ NT tại Tòa cùng với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: hồi 13 giờ 49 phút ngày 24/01/2019, tại Công ty cổ phần vật liệu và xây dựng Tân Long, thuộc tổ 13 (nay là tổ 7), phường Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN ông Vũ NT đã có hành vi gây thương tích đối với ông Đoàn Văn L làm cho ông L phải vào Bệnh viện A TN điều trị. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Đoàn Văn L vào ngày 24/01/2019 là 0%. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không khởi tố vụ án hình sự là đúng quy định của pháp luật. Do đó, ông L yêu cầu ông T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở để chấp nhận.

Đối với ông Vũ NT cho rằng việc ông L đi viện điều trị là chữa bệnh của riêng ông không L quan đến ông cho nên ông không có trách nhiệm phải bồi thường là không có căn cứ.

Theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự thì ông Vũ NT phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Đoàn Văn L 12 ngày điều trị tại Bệnh viện A TN, từ ngày 24/01/2019 đến ngày 04/02/2019 với những khoản tiền sau:

1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại là:

- Bảng kê chi phí điều trị nội trú tại bệnh viện ngày 04/02/2019. Tổng cộng là 6.964.730 đồng trong đó 4.620.384 đồng quỹ bảo hiểm y tế thanh toán còn lại 2.344.346 đồng bệnh nhân thanh toán;

- Đơn thuốc ngày 02/02/2019 là 3.800.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 24/01/2019 là 39.000 đồng.

Tổng cộng là: 2.344.346 đ + 3.800.000 đ + 39.000 đ = 6.183.346 đồng.

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại là:

Ông Đoàn Văn L thu nhập thực tế bị mất là 12 ngày điều trị trong bệnh viện, ông L có mức thu nhập bình Q 200.000 đồng/ngày là: 12 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.

c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại là:

Bà Ngô Thị N là vợ ông Đoàn Văn L tại phiên tòa bà trình bày là chăm sóc ông L 05 ngày đầu do ông L không chủ động sinh hoạt được khi điều trị tại bệnh viện, bà N có mức thu nhập bình Q 200.000 đồng/ngày là: 05 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.000.000 đồng.

Tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự quy định:

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Xét mức bù đắp tổn thất về tinh thần của ông L là đáng kể nên buộc ông T phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần tương ứng 01 tháng lương cơ sở: 01 x 1.490.000 đồng = 1.490.000 đồng.

Tổng cộng là: 6.183.346 đồng thanh toán viện phí + 2.400.000 đồng thu nhập thực tế bị mất của ông L + 1.000.000 đồng thu nhập thực tế bị mất của bà N chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị + 1.490.000 đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần = 11.073.346 đồng.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: rút một phần yêu cầu khởi kiện do ông L phải điều trị đợt hai từ ngày 11/02/2019 đến ngày 19/02/2019 tại Bệnh viện A TN. Hội đồng xét xử thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: ông Vũ NT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 227, 266, 271, 273, 278, 280, 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 590 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01.01.2017.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn L:

Buộc ông Vũ NT tên gọi khác Vũ NQ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Đoàn Văn L số tiền là 11.073.346 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện do ông L phải điều trị đợt hai từ ngày 11/02/2019 đến ngày 19/02/2019 tại Bệnh viện A TN.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: ông Vũ NT tên gọi khác Vũ NQ phải nộp 553.667 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước;

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTPTN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Huy Hưởng